

Danh mục gói thầu: mua thuốc phục vụ khám, chữa bệnh.*(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 1171/YCBG-BVBT ngày 24 /6/2025 của Bệnh viện đa khoa tỉnh)*

ST T	Tên hoạt chất	Nồng độ-Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Nhóm TCKT	Ghi chú
1	Natri clorid + Kali clorid + Magnesi clorid. 6H ₂ O + Acid acetic + Calci clorid. 2H ₂ O	Mỗi lít dung dịch chứa: 161g + 5,5g + 3,7g + 8,8g + 9,7g	Dung dịch thăm phân máu	Thùng 1 can 10 lít	Can	6.000	4	
2	Natri clorid + Natri hydrocarbonat	Mỗi 1000ml chứa: 30,5g+ 66,0g	Dung dịch thăm phân máu	Thùng 1 can 10 lít	Can	9.000	4	
3	Paracetamol (acetaminophen)	150mg	Thuốc đạn	Hộp 2 vi x 5 viên	Viên	6.000	4	
4	Glucose (dưới dạng Glucose monohydrat)	50g/500ml	Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch	Chai 500ml	Chai	6.000	4	
5	Tobramycin	15mg/5ml	Dung dịch nhỏ mắt	Hộp 1 lọ x 5 ml	lọ	1.000	2	
6	Bacillus clausii	2 tỷ bào tử	Viên nang cứng	Hộp 6 vi x 10 viên	Viên	200.000	4	
7	Irbesartan	100mg	Viên nén phân tán	Hộp 6 vi x 10 viên	Viên	400.000	4	
8	Acetazolamid	250mg	Viên nén	Hộp 6 vi x 10 viên	Viên	5.000	4	

9	Natri clorid	0,9%/500ml	Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch	Chai 500 ml, thùng 20 chai	Chai	120.000	4	
10	Neostigmin metylsulfat	0,25mg/ ml	Dung dịch tiêm	Hộp 20 ống x 1ml	Ống	6.000	4	
11	Haloperidol	1,5mg	Viên nén	Hộp 1 lọ x 400 viên	Viên	60.000	4	
12	Clorpromazin hydroclorid	25mg	Viên nén bao phim	Hộp 1 lọ x 200 viên	Viên	170.000	2	
13	Trihexyphenidyl hydroclrid	2mg	Viên nén	Hộp 5 vỉ x 20 viên	Viên	100.000	2	
14	Progesterone	200mg	Viên nang mềm	Hộp 1 vỉ x 10 viên	Viên	4.500	2	

15	N-acetylcystein	20mg/ml; 10ml	Dung dịch uống	Hộp 10 ống x 10ml; Hộp 20 ống x 10ml; Hộp 30 ống x 10ml	Ống	15.000	4	
16	Repaglinid	1mg	Viên nén	Hộp 9 vỉ x 10 viên	Viên	50.000	1	
17	Atropin sulfat	0,25mg/1ml	Dung dịch tiêm	Hộp 100 ống x 1ml	Ống	6.000	5	
18	Metoclopramid hydroclorid	10mg/2ml	Dung dịch tiêm	Hộp 2 vỉ x 5 ống x 2ml	Ống	3.000	4	
	Tổng cộng: 18 khoản							



6,7E+08

